

THÔNG BÁO
TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP QUY

Sở Công Thương Thái Nguyên xác nhận đã tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 1197/2025/EME31 ngày 17/3/2025 của Công ty TNHH MTV Cơ điện và Vật liệu nổ 31.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đại Cát, Phường Bãi Bông, Thành phố Phủ Yên, Tỉnh Thái Nguyên.

Công bố sản phẩm, hàng hóa, quá trình, dịch vụ, môi trường (tên gọi, kiểu, loại, nhãn hiệu, đặc trưng kỹ thuật...), cụ thể:

1. Tên gọi: Mồi nổ dùng cho thuốc nổ công nghiệp (Tên thương mại: MN-31).

2. Kiểu, loại, nhãn hiệu:

Mồi nổ dùng cho thuốc nổ công nghiệp MN-31 sản xuất dạng thỏi, hình trụ hoặc dạng tấm, hình hộp chữ nhật, được bọc ngoài bằng giấy craph và bảo quản trong túi PE, buộc kín, sau đó bảo quản trong hộp carton, theo đúng tiêu chuẩn quốc gia về bao gói, ghi nhãn hàng hóa.

* Quy cách đóng gói, bao gói, bảo quản:

I	MỒI NỔ DẠNG THỎI, HÌNH TRỤ							
	TT	Tên sản phẩm	Đ. Kính (mm)	Chiều dài (mm)	Khối lượng thỏi thuốc (kg)	Hộp trong nước		Hộp xuất khẩu
Số thỏi /hộp						Khối lượng hộp (kg)	Số thỏi /hộp	Khối lượng hộp (kg)
1	MN-31. Φ37x129(175g)	37 ÷ 38	129 ± 1	0,175 ÷ 0,19	126	22,05	64	11,2
2	MN-31. Φ39x129(200g)	39 ÷ 40	129 ± 1	0,200 ÷ 0,215	120	24	60	12
3	MN-31. Φ44x129(250g)	44 ÷ 45	129 ± 1	0,255 ÷ 0,270	96	24	48	12
4	MN-31. Φ54x129(400g)	54 ÷ 55	129 ± 1	0,400 ÷ 0,416	60	24	30	12
5	MN-31. Φ66x129(600g)	65,5 ÷ 66,5	129 ± 1	0,606 ÷ 0,627	40	24	20	12
6	MN-31. Φ79x127(850g)	78 ÷ 79	127 ± 1	0,865 ÷ 0,895	24	20,4	12	10,2

MỎI NỔ DẠNG TẮM, HÌNH HỘP CHỮ NHẬT							
TT	Tên sản phẩm	Chiều dài (mm)	Chiều rộng (mm)	Chiều cao (mm)	Khối lượng tầm (kg)	Số tầm /hộp	Khối lượng hộp (kg)
1	MN-31 loại 500g	80 ± 5	30 ± 5	132 ± 5	0,5÷0,55	24	12

* Nhãn hiệu:

Sản phẩm thực hiện ghi nhãn đối với sản phẩm và nhãn trên bao bì bảo quản theo quy định tại QCVN 01:2019/BCT; Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017.

3. Chỉ tiêu kỹ thuật công bố hợp quy

TT	Tên chỉ tiêu	Mức chất lượng	Phương pháp thử
1	Tỷ trọng thời mồi nổ, không nhỏ hơn, g/cm^3	1,6	QCVN 08:2015/BCT
2	Tốc độ nổ, không nhỏ hơn, m/s	7.200	TCVN 6422:1998
3	Khả năng sinh công bằng cách đo sức nén trụ trì, không nhỏ hơn, mm	20	TCVN 6421:1998
4	Độ nhạy va đập theo phương pháp KAST, không lớn hơn, %	24	QCVN 08:2015/BCT
5	Khả năng bị kích nổ bởi kíp nổ số 8	100% số thời nổ hết thuốc	QCVN 08:2015/BCT
6	Khả năng chịu nước (thời gian 48 giờ, chiều sâu cột nước 1m)	100% số thời nổ hết thuốc sau khi ngâm	QCVN 08:2015/BCT

Sản phẩm Mồi nổ dùng cho thuốc nổ công nghiệp (Ký hiệu: MN-31) của Công ty TNHH MTV Cơ điện và Vật liệu nổ 31 có các chỉ tiêu nêu trên phù hợp với quy chuẩn QCVN 08:2015/BCT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mồi nổ dùng cho thuốc nổ công nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 20/2015/TT-BCT ngày 22/6/2015 của Bộ Công Thương và có giá trị theo thời gian sản xuất, sử dụng Lô hàng 010-2024-31, số lượng 285 tấn (theo Giấy chứng nhận số 11/25-B.02/CR7-TPTN ngày 05/3/2025 của Viện thuốc phóng thuốc nổ - Tổng cục Công nghiệp quốc phòng).

Thông báo này chỉ ghi nhận sự cam kết của Công ty TNHH MTV Cơ điện và Vật liệu nổ 31. Thông báo này không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm, hàng hoá, quá trình, dịch vụ, môi trường phù hợp với tiêu chuẩn/quy chuẩn kỹ thuật tương ứng.

Công ty TNHH MTV Cơ điện và Vật liệu nổ 31 phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm, hàng hoá, quá trình, dịch vụ, môi trường do mình sản xuất, kinh doanh, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, khai thác./.

Nơi nhận:

- Công ty TNHH MTV Cơ điện và VLN 31;
- Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, ATMT.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Chính